**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: *TIẾNG VIỆT- LỚP 2***

**CHÚ ĐIỂM 8: NGHỀ NÀO CŨNG QUÝ**

**Tiết 3: VIẾT CHỮ HOA Ô, Ơ**

# **Tiết chương trình: 157**

# **Thời gian dạy: Ngày 24 tháng 12 năm 2024.**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-** Viết đúng kiểu chữ hoa *Ô, Ơ* và câu ứng dụng.

- Các em hiểu nghề nào cũng đáng quý, đáng trân trọng;

- Biết yêu thương bố mẹ, tự hào về nghề nghiệp của bố mẹ, người thân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:**

– SHS

– Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).  
- Mẫu chữ viết hoa Ô và Ơ.

**2. Học sinh:**

- Vở Tập viết lớp 2, tập 1.

- Bảng con.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN*** | ***HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH*** |
| ***5’***  ***7’***  ***8’***  ***7’***  ***8’*** | **1. Hoạt động mở đầu**  - GV giới thiệu trực tiếp vào bài - GV ghi bảng tên bài:Viết chữ hoa Ô, Ơ  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **Hoạt động 1: Luyện viết chữ Ô, Ơ hoa**  -HS biết quy trình viết chữ Ô, Ơ hoa theo đúng mẫu; Viết đúng kiểu chữ hoa *Ô, Ơ* và câu ứng dụng vào vở bảng con, vở Tập viết 2 tập một.  ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***  - GV giới thiệu mẫu chữ viết Ô, Ơ hoa:  + Độ cao 5 li, độ rộng 4 li.  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_3.png+ Gồm nét cong kín, phần cuối nét lượn vào trong bụng chữ.  - GV viết mẫu lên bảng: Điểm đặt bút ở đường kẻ ngang 6, kéo bút sang trái để viết nét cong kín. Khi đến điểm đặt bút, lượn vào trong bụng chữ, đến đường kẻ 4 thì lượn lên một chút rồi dừng bút.  + Với chữ Ô hoa: viết nét thẳng xiên ngắn trái nối với nét xiên ngắn phải để tạo dấu mũ, đầu nhọn của dấu mũ chạm đường kẻ 7, đặt cân đối trên đầu chữ O hoa.  + Với chữ Ở hoa: đặt bút trên đường kẻ 6, viết đường cong nhỏ (nét râu) bên phải chữ viết O hoa.  -HS quan sát GV viết mẫu và nêu quy hình viết chữ ***Ô*** hoa.  ***Bước 2: Hoạt động cá nhân***  - GV yêu cầu HS tập viết chữ Ô, Ơ hoa vào bảng con, sau đó viết vào vở Tập viết.  Chữ Ô  \* Cấu tạo: gồm nét cong kín và dấu mũ.  \* Cách viết:  -Viết như chữ O.  -Lia bút viết dấu mũ dưới ĐK ngang 4 và đối xứng qua ĐK dọc 2.  Chữ Ơ  \* Cấu tạo: gồm nét cong kín và dấu phụ (nét móc trái nhỏ).  \* Cách viết:  -Viết như chữ O.  - Lia bút viết nét móc trái dính vào chữ O tại ĐK ngang 3, lưng nét móc trái nhỏ tựa vào ĐK dọc 3.  **Hoạt động 2: Luyện viết câu ứng dụng**  -HS quan sát và phân tích câu ứng dụng Ở hiền gặp lành; HS viết câu ứng dụng vào vở Tập viết.  ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***  - GV yêu cầu 1 HS đọc câu trong phần Viết ứng dụng: Ở *hiền gặp lành.*  - GV hướng dẫn HS giải thích ý nghĩa của câu Ở hiền gặp lành*: ta đối xử tử tế, nhân hậu, sẵn sàng giúp đỡ người khác một cách hết lòng, không vụ lợi… khi được như vậy thì trước sau gì những điều tốt đẹp cũng sẽ đến với ta.*  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  **Câu 1**: Câu ứng dụng có mấy tiếng?  **Câu 2**: Trong câu ứng dụng, có chữ nào phải viết hoa?  - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng lớp:  + Viết chữ viết hoa Ở đầu câu.  + Đặt dấu chấm ở cuối câu.  ***Bước 2: Hoạt động cá nhân***  - GV yêu cầu HS viết vào vở Tập viết .  GV quan sát, hướng dẫn thêm khi HS thực hành viết trong vở TV.  **Hoạt động 3: Luyện viết thêm**  *-HS đọc được và hiểu nghĩa của câu thơ Đêm nay bên bến Ô Lâu/ Cháu ngồi cháu nhờ chòm râu Bác Hồ; viết câu thơ vào vở Tập viết.*  ***Bước 1: Hoạt động cả lớp.***  – Yêu cầu HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ca dao:  *Đêm nay bên bến Ô Lâu  Cháu ngồi cháu nhớ chòm râu Bác Hồ.  Thanh Hải*  - GV giải thích cho HS nghĩa của câu thơ: tình cảm yêu thương, kính trọng của bạn nhỏ quê hương Ô Lâu dành cho Bác Hồ.  ***Bước 2: Hoạt động cá nhân.***  - GV yêu cầu HS viết câu thơ :  Đêm nay bên bến Ô Lâu  Cháu ngồi cháu nhớ chòm râu Bác Hồ.  vào vở.  –HD HS viết chữ *Ô* hoa và câu ca dao vào vở.  **Hoạt động 4: Đánh giá bài viết**  *-GV kiểm tra, đánh giá bài viết của HS; HS sửa bài (nếu chưa đúng).*  - GV kiểm tra một số bài viết của học sinh.  - GV yêu cầu HS sửa lại bài viết nếu chưa đúng.  – GV yêu cầu HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.  – GV nhận xét một số bài viết. khen ngợi những HS viết đúng, viết đẹp. | -HS lắng nghe.  ***-***HS quan sát mẫu.  – HS quan sát GV viết mẫu.  - 1-2 em nhắc lại chiều cao, độ rộng, cấu tạo nét chữ của con chữ ***Ô*** hoa.  - HS nêu quy trình viết chữ ***Ô*** hoa.  – HS viết chữ Ô, Ơ hoa vào bảng con, VTV.  - HS đọc câu *Ở hiền gặp lành.*  - đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng  - HS trả lời:  Câu 1: Câu ứng dụng có 4 tiếng.  Câu 2: Trong câu ứng dụng, có chữ Ở phải viết hoa.  - HS quan sát trên bảng lớp. – HS nghe GV nhắc lại quy trình .    - HS viết vào vở Tập viết.  – HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ca dao.  -HS viết bài trong vở Tập Viết.  - HS lắng nghe, tự soát lại bài của mình.  – HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.  – HS nghe GV nhận xét một số bài viết. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC :**

**…………………………………………………………………………………………**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….**